

BỘ TƯ PHÁP

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~1490~~/BTP-TGPL
V/v báo cáo sơ kết 05 năm triển khai
thực hiện Luật TGPL năm 2017

Hà Nội, ngày 10 tháng 5 năm 2022

SỞ TƯ PHÁP TỈNH TUYÊN QUANG

ĐẾN Số: 4115

Ngày 16/5/2022

Chuyển:.....

Số và ký hiệu HS:.....

Kính gửi: Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Thực hiện Quyết định số 782/QĐ-BTP ngày 10/5/2022 của Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch sơ kết 05 năm triển khai thực hiện Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017, Bộ Tư pháp đề nghị Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xây dựng Báo cáo sơ kết 05 năm triển khai thực hiện Luật Trợ giúp pháp lý tại địa phương.

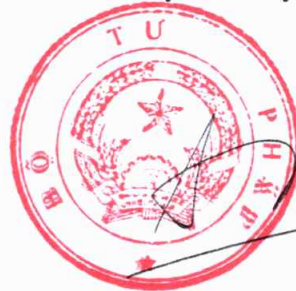
Để việc sơ kết 05 năm triển khai thực hiện Luật Trợ giúp pháp lý được nghiêm túc, có chất lượng, hiệu quả, đề nghị Sở Tư pháp xây dựng báo cáo theo đề cương gửi kèm theo Công văn này và gửi về Bộ Tư pháp trước **ngày 30/7/2022**, đồng thời, gửi thư điện tử theo địa chỉ ctgpl@moj.gov.vn.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc hoặc vấn đề phát sinh cần trao đổi, đề nghị liên hệ với đồng chí Phan Thị Thu Hà - Trưởng phòng, Phòng Chính sách và Quản lý nghiệp vụ trợ giúp pháp lý, Cục Trợ giúp pháp lý, số điện thoại 024.62739.638/0915.57.57.99./. *xa*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Mai Lương Khôi (để b/c);
- Lưu: VT, Cục TGPL.

**TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC TRỢ GIÚP PHÁP LÝ**



Cù Thu Anh

Đề cương
BÁO CÁO SƠ KẾT 05 NĂM TRIỂN KHAI THỰC HIỆN
LUẬT TRỢ GIÚP PHÁP LÝ

(Kèm theo Công văn số 1490/BTP-TGPL ngày 14/11/2022 của Bộ Tư pháp)

I. Về công tác quán triệt, triển khai thi hành Luật Trợ giúp pháp lý

- Các hoạt động xây dựng thể chế, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thi hành Luật Trợ giúp pháp lý (TGPL) và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Tổ chức Hội nghị quán triệt, triển khai thi hành Luật TGPL. Nếu địa phương đã tổ chức Hội nghị quán triệt, đề nghị nêu cụ thể về thời gian, số lượng, đối tượng tham dự hội nghị, hình thức tổ chức. Nếu địa phương chưa tổ chức Hội nghị quán triệt, đề nghị nêu rõ lý do?

II. Kết quả công tác trợ giúp pháp lý

1. Về công tác xây dựng thể chế

Báo cáo rõ tình hình rà soát các văn bản hiện hành liên quan đến hoạt động TGPL trên địa bàn: nêu rõ số lượng văn bản còn hiệu lực, văn bản được bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới.

2. Về tổ chức, bộ máy của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước

- Thực trạng số lượng người làm việc của Trung tâm và Chi nhánh của Trung tâm, số lượng người làm việc tại Trung tâm và Chi nhánh trên số lượng được giao (so sánh với trước khi thực hiện Luật TGPL và nêu lý do của việc tăng, giảm).

- Thực trạng về số lượng Chi nhánh của Trung tâm, so sánh và đánh giá hiệu quả hoạt động của các Chi nhánh với giai đoạn trước khi triển khai Luật TGPL. Kết quả rà soát Chi nhánh sau khi thống nhất ý kiến với Bộ Tư pháp (số lượng sáp nhập, giải thể); số lượng Chi nhánh thành lập mới sau khi có Luật TGPL.

3. Về kết quả vụ việc trợ giúp pháp lý

- Đánh giá sự chuyển biến thực hiện vụ việc TGPL, nhất là vụ việc tham gia tố tụng giai đoạn trước và sau khi thực hiện Luật TGPL, các vụ việc thành công, hiệu quả.

- Đánh giá việc tham gia tố tụng của các Trợ giúp viên pháp lý sau khi triển khai thi hành Luật TGPL thông qua kết quả thực hiện chỉ tiêu tham gia tố tụng của Trợ giúp viên pháp lý hàng năm (tỷ lệ % Trợ giúp viên pháp lý đạt chỉ tiêu).

- Đánh giá kết quả của việc quản lý, thẩm định và đánh giá chất lượng, hiệu quả vụ việc TGPL.

4. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thực hiện trợ giúp pháp lý

- Tình hình phát triển đội ngũ người thực hiện TGPL, báo cáo rõ tình hình thực hiện khoản 1 Điều 48 Luật TGPL; đánh giá chất lượng tham gia tố tụng của Trợ giúp viên pháp lý, luật sư ký hợp đồng thực hiện TGPL.

- Số lượng, tỷ lệ người thực hiện TGPL được bồi dưỡng hàng năm. Số lượng lớp bồi dưỡng cho đội ngũ người thực hiện TGPL mà địa phương đã tổ chức.

- Số lượng viên chức được cử tham gia bồi dưỡng đào tạo nghề luật sư; số lượng viên chức đã và đang tham gia tập sự Trợ giúp viên pháp lý theo Luật TGPL; số lượng Trợ giúp viên pháp lý được bổ nhiệm từ khi triển khai Luật TGPL.

- Số lượng Trợ giúp viên pháp lý được cử tham gia bồi dưỡng các chức danh nghề nghiệp viên chức TGPL theo các hạng.

5. Về huy động lực lượng xã hội tham gia trợ giúp pháp lý

- Thực trạng luật sư, tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật tham gia TGPL tại địa phương (số lượng, tỷ lệ luật sư, tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật tham gia TGPL trên tổng số các luật sư, tổ chức này trên địa bàn).

- Đánh giá việc tham gia TGPL của luật sư, tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật tại địa phương (có so sánh trước và sau khi triển khai Luật TGPL). Đối với địa phương chưa có các tổ chức, cá nhân tham gia TGPL đề nghị nêu rõ lý do.

6. Kết quả công tác truyền thông về trợ giúp pháp lý

Nêu các hoạt động truyền thông về TGPL đã triển khai tại địa phương, đánh giá hiệu quả các hoạt động này.

7. Về kinh phí và cơ sở vật chất

- Các nguồn kinh phí bảo đảm hoạt động TGPL trong giai đoạn báo cáo, ngân sách Trung ương hỗ trợ, ngân sách địa phương và các nguồn kinh phí khác (nếu có) (tỷ lệ % kinh phí vụ việc trong tổng kinh phí chi cho nghiệp vụ).

- Thực trạng về trụ sở, các trang thiết bị, phương tiện làm việc của Trung tâm TGPL nhà nước và Chi nhánh của Trung tâm.

- Cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động TGPL.

8. Công tác phối hợp trong hoạt động TGPL

- Thực tiễn công tác phối hợp trong hoạt động TGPL với các cơ quan tiến hành tố tụng, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, các cơ quan, tổ chức trên địa bàn.

- Khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

9. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động TGPL

- Việc xây dựng và triển khai vận hành Trang thông tin TGPL ở địa phương (nếu có).

- Khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động TGPL (trong cập nhật thông tin, tổ chức, hoạt động TGPL, vụ việc TGPL,...).

10. Các hoạt động khác (nếu có): kết quả triển khai hoạt động TGPL cho các nhóm đối tượng đặc thù trên địa bàn (người khuyết tật có khó khăn về tài chính, người dân tộc thiểu số, trẻ em,...).

III. ĐÁNH GIÁ NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC VÀ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Nhận xét, đánh giá chung

- Đánh giá chung về tình hình thực hiện Luật TGPL và các văn bản hướng dẫn thi hành tại địa phương, tác động đến công tác TGPL.

- Những thuận lợi, khó khăn, vướng mắc, hạn chế trong các quy định của Luật TGPL, trong việc triển khai thi hành Luật TGPL năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Những bài học kinh nghiệm, mô hình hiệu quả từ thực tiễn triển thi hành Luật TGPL năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2. Đề xuất, kiến nghị

- Nêu những đề xuất cụ thể nhằm hoàn thiện thể chế về TGPL.

- Đề xuất, kiến nghị tổ chức thực hiện.

- Đề xuất, kiến nghị khác.